

Số: 904 /KH-SGDĐT

Bình Dương, ngày 23 tháng 5 năm 2018

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo năm 2018 trên địa bàn tỉnh Bình Dương

Căn cứ Kế hoạch số 3641/KH-UBND ngày 22/10/2014 của Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Bình Dương về thực hiện Chương trình hành động số 81-CTHĐ/TU ngày 03/4/2014 của Tỉnh ủy về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Kế hoạch số 1249/KH-SGDĐT ngày 20/7/2017 của Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) tỉnh Bình Dương về thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Bình Dương,

Sở GDĐT xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện công tác đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo năm 2018 với nội dung cụ thể như sau:

#### I. MỤC TIÊU

##### 1. Mục tiêu chung

Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, chú trọng giáo dục lý tưởng, truyền thống văn hóa lịch sử, pháp luật, đạo đức, kỹ năng sống, thể chất, kiến thức quốc phòng, an ninh, hướng nghiệp, ngoại ngữ, tin học, năng lực và kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào thực tiễn.

Xây dựng quy hoạch, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục của ngành GDĐT, gắn với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Bình Dương.

Tạo chuyển biến căn bản, mạnh mẽ về chất lượng, hiệu quả giáo dục, đào tạo; đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu học tập của nhân dân. Giáo dục con người phát triển toàn diện và phát huy tốt nhất tiềm năng, khả năng sáng tạo của mỗi cá nhân.

##### 2. Mục tiêu cụ thể

###### \* Giáo dục mầm non:

- Có ít nhất 31% trẻ trong độ tuổi nhà trẻ, 92% trẻ trong độ tuổi mẫu giáo được chăm sóc, giáo dục bám trú tại các cơ sở giáo dục mầm non.

- Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thấp còi trong các cơ sở giáo dục mầm non giảm dưới 7%; không có tỷ lệ trẻ thừa cân, béo phì và tình trạng dinh dưỡng trẻ phát triển bình thường đạt ít nhất 80% trở lên.

- 100% nhóm/lớp trong các cơ sở giáo dục mầm non thực hiện chương trình giáo dục mầm non.

- 100% xã, phường, thị trấn có trường mầm non công lập.

CỘNG HÒA  
XÃ HỘI CHỦ NGHĨA  
VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

- 100% xã, phường, thị trấn; huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn quốc gia phổ cập giáo dục cho trẻ mầm non 5 tuổi.

- 62% trường mầm non công lập đạt chuẩn quốc gia.

\* **Cấp tiểu học:**

- 99% trẻ 6 - 10 tuổi được học tiểu học.

- 96% trẻ trong địa bàn hoàn thành chương trình tiểu học đúng độ tuổi.

- 100% trường tiểu học dạy Tiếng Anh từ lớp 1.

- Trên 75% trường tiểu học được lâu hóa.

- 65% học sinh được học 2 buổi/ngày.

- 99% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học.

- 70% trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia.

- 100% các xã, phường, thị trấn và 100% huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn quốc gia về chống mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học.

\* **Cấp trung học cơ sở:**

- 98% học sinh hoàn thành chương trình tiểu học được vào học lớp 6.

- 100% trẻ 11 đến 14 tuổi đều học cấp THCS.

- Trên 75% xã, phường, thị trấn có trường THCS.

- 25% học sinh được học 2 buổi/ngày(trong đó bán trú 8%).

- Trên 98% học sinh tốt nghiệp THCS.

- 70% trường THCS đạt chuẩn quốc gia.

- 100% các xã, phường, thị trấn và 100% đơn vị cấp huyện đạt chuẩn quốc gia về phổ cập THCS.

\* **Cấp trung học phổ thông và thường xuyên:**

- 60% học sinh tốt nghiệp THCS được vào học lớp 10 công lập, số còn lại học TCCN, trung cấp nghề hoặc hệ GDTX.

- 90% học sinh 15 đến 17 tuổi đều học cấp trung học (trung học phổ thông, trung học nghề, trung cấp chuyên nghiệp hoặc giáo dục thường xuyên).

- Trên 45% học sinh được học 2 buổi/ngày.

- Trên 98% học sinh lớp 12 tốt nghiệp THPT, trong đó có 80% học sinh tốt nghiệp THPT đỗ vào các trường Đại học - Cao đẳng; nâng dần số lượng học sinh đạt giải Quốc gia các môn văn hóa hàng năm.

- 65% trường THPT đạt chuẩn quốc gia.

- 98% các xã, phường, thị trấn và 67% huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn về phổ cập bậc trung học theo tiêu chuẩn của tỉnh.

## **II. NHỮNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM**

### **1. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của Nhà nước đối với đổi mới giáo dục và đào tạo**

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp

trong Chương trình hành động của Tỉnh ủy, Kế hoạch của UBND tỉnh và Kế hoạch của ngành GDĐT trong toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh và phụ huynh học sinh.

Đổi mới công tác thông tin và truyền thông để thống nhất về nhận thức, tạo sự đồng thuận và huy động sự tham gia đánh giá, giám sát và phản biện của toàn xã hội đối với công cuộc đổi mới, phát triển giáo dục.

Nêu cao vai trò tiên phong, sự đi đầu đổi mới của Cấp ủy trong các trường học, Cấp ủy phải gương mẫu thực hiện và chịu trách nhiệm trước Đảng, Nhà nước, trước ngành GDĐT trước nhân dân về việc tổ chức thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ giáo dục - đào tạo ở địa phương, đơn vị.

Tổ chức có chất lượng các hoạt động của Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, Công đoàn và các tổ chức đoàn thể trong nhà trường.

## 2. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của GDĐT theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực người học

Triển khai hiệu quả việc đổi mới nội dung chương trình giáo dục nhằm phát triển năng lực và phẩm chất người học; hài hòa các phẩm chất đức, trí, thể, mĩ; gắn kết việc dạy chữ, dạy người, theo hướng tinh giản, hiện đại, thiết thực, phù hợp với lứa tuổi, trình độ.

Tiếp tục đổi mới và chuẩn hóa nội dung giáo dục mầm non, chú trọng kết hợp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục phù hợp với đặc điểm tâm lý, sinh lý, yêu cầu phát triển thể lực và hình thành nhân cách.

Thực hiện dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học, tạo điều kiện để học sinh tự cập nhật kiến thức, phát triển kỹ năng và phát triển năng lực cá nhân.

Tăng cường đầu tư trang thiết bị phục vụ dạy và học tạo thuận lợi thực hiện đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học.

Bảo đảm cho học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở, có kiến thức và kỹ năng, đáp ứng yêu cầu phân luồng sau trung học cơ sở; cấp trung học phổ thông phải tiếp cận nghề nghiệp và chuẩn bị cho giai đoạn sau trung học.

Đối với giáo dục thường xuyên bảo đảm cơ hội học tập suốt đời cho mọi người, được học tập nâng cao trình độ, tạo điều kiện thuận lợi để giữ vững công tác chống mù chữ, phổ cập giáo dục; nhất là ở vùng nông thôn, vùng khó khăn, các đối tượng chính sách; các trung tâm học tập cộng đồng ở các xã, phường, thị trấn phải hoạt động hiệu quả, thiết thực.

## 3. Đổi mới căn bản hình thức và phương pháp dạy học, thi, kiểm tra và đánh giá kết quả giáo dục đảm bảo trung thực, khách quan

Các đơn vị chuẩn bị tốt các điều kiện tổ chức các kỳ thi, bảo đảm thông tin, tuyên truyền đầy đủ, kịp thời đến giáo viên, học sinh, phụ huynh và các tầng lớp nhân dân hiểu rõ hơn về mục đích, yêu cầu của các kỳ thi; tuyên truyền những điểm mới trong Quy chế thi trung học phổ thông quốc gia và tuyển sinh đại học, cao đẳng.

A.H.C

SỞ

GD& ĐT  
ĐÀO TẠO

SINH Đ

3

Tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề thi, coi thi, chấm thi; nhận xét, đánh giá học sinh trong việc thi và kiểm tra, đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

Tích cực giáo dục học sinh có thái độ đúng đắn trong thi và kiểm tra; tiếp tục thực hiện đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá thường xuyên định kỳ để từng bước nâng cao chất lượng dạy học; kết hợp một cách hợp lý hình thức tự luận với hình thức trắc nghiệm khác quan, dựa trên chuẩn kiến thức, kỹ năng, hướng dẫn học sinh tự đánh giá năng lực của mình.

Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng đề thi và hình thức tổ chức kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 để tuyển chọn được nguồn học sinh ngày càng có chất lượng nâng cao.

Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi theo ma trận đề, bổ sung ngân hàng câu hỏi đề thi và kiểm tra tự luận trong các bài kiểm tra viết môn Ngoại ngữ. Tiếp tục nâng cao chất lượng việc tổ chức thi 04 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết đối với môn Ngoại ngữ; thi thực hành đối với các môn Vật lý, Hóa học, Sinh học trong kỳ thi chọn học sinh giỏi.

Để có cơ sở đánh giá chất lượng dạy và học của các trường THCS, trường THPT, trung tâm GDTX, Sở giáo dục và Đào tạo tiếp tục tổ chức kiểm tra học kỳ theo đề kiểm tra chung.

Tiếp tục đổi mới công tác tổ chức thi tốt nghiệp Nghề phổ thông đảm bảo an toàn, hiệu quả, đúng quy chế và ngày càng nâng cao chất lượng dạy Nghề phổ thông.

Tiếp tục triển khai công tác kiểm định chất lượng giáo dục ở các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên; thực hiện đầy đủ các quy định theo văn bản chỉ đạo của Bộ Giáo dục và Đào tạo; tiếp tục đẩy mạnh hơn nữa công tác tự đánh giá ở các cơ sở giáo dục.

#### **4. Điều chỉnh quy hoạch phát triển mạng lưới giáo dục theo hướng hệ thống giáo dục mở, học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập**

Tiếp tục thực hiện Đề án phát triển các trường THCS tạo nguồn và mở rộng mô hình trường THPT chất lượng cao tại trường THPT Dĩ An.

Khuyến khích xã hội hóa để đầu tư xây dựng và phát triển các trường chất lượng cao ở tất cả các ngành học, cấp học và trình độ đào tạo. Tăng tỷ lệ trường ngoài công lập phát triển theo hướng chuẩn hoá, bền vững đối với giáo dục mầm non, giáo dục trung học.

Tiếp tục củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm ngoại ngữ, tin học, trung tâm học tập cộng đồng tại các xã, phường, thị trấn.

Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2012-2020”.

#### **5. Đổi mới căn bản công tác quản lý giáo dục, đào tạo bảo đảm dân chủ, thống nhất; tăng quyền tự chủ và trách nhiệm của các cơ sở giáo dục, đào tạo; coi trọng quản lý chất lượng**

Phân cấp quản lý mạnh mẽ cho các nhà trường trên nguyên tắc tăng quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm. Tăng cường quản lý nhà nước về giáo dục đối với các loại hình giáo dục khác nhau đặc biệt là các cơ sở giáo dục có yếu tố nước ngoài.

**Kiện toàn bộ máy tham mưu và quản lý giáo dục các cấp; nâng cao trách nhiệm công vụ và chất lượng tham mưu.**

Tăng cường quản lý nhà nước về công tác thanh tra giáo dục; chỉ đạo công tác tự kiểm tra của các cơ sở giáo dục; kiểm tra, giám sát thực hiện việc công khai đối với các cơ sở giáo dục; giám sát chặt quản lý thu - chi tại các cơ sở giáo dục, xử lý nghiêm các vi phạm.

Quản lý chất lượng đầu ra; quản lý quá trình đào tạo và chuẩn hóa các điều kiện đảm bảo chất lượng.

Đẩy mạnh phong trào thi đua phù hợp với từng đối tượng. Đổi mới công tác thi đua khen thưởng theo hướng thiết thực, hiệu quả. Đảm bảo khen thưởng đúng đối tượng, chính xác và kịp thời.

Thực hiện việc cung cấp dịch vụ công về GDĐT; phát huy vai trò cổng thông tin điện tử ngành và các cơ sở giáo dục. Đổi mới cơ chế tiếp nhận và xử lý thông tin trong quản lý, thực hiện cơ chế người học tham gia đánh giá hoạt động giáo dục, đào tạo; nhà giáo tham gia đánh giá cán bộ quản lý; cơ sở giáo dục, đào tạo tham gia đánh giá cơ quan quản lý nhà nước.

## **6. Phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục**

Thực hiện nghiêm túc công tác tuyển dụng theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Quản lý, sử dụng hiệu quả công chức, viên chức, nhân viên theo phân cấp quản lý. Thực hiện đúng quy định công tác bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, phân công, điều động, thuyên chuyển công chức, viên chức.

Tiếp tục thực hiện Đề án Đảm bảo nguồn nhân lực ngành GDĐT đã được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt. Quan tâm chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch; công tác bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý và giáo viên theo quy định của Bộ GDĐT.

Nâng cao chất lượng công tác đánh giá, phân loại, xếp loại công chức, viên chức. Mạnh dạn xử lý các trường hợp không đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao trong quá trình công tác theo đúng quy định. Thực hiện tốt Đề án tinh giản biên chế được phê duyệt.

Triển khai thực hiện Đề án của Sở GDĐT nhằm thực hiện Kế hoạch của tỉnh theo Nghị quyết Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa XII.

Thực hiện kịp thời, đầy đủ các chế độ, chính sách theo quy định hiện hành của Trung ương và các chế độ, chính sách hỗ trợ của tỉnh Bình Dương.

## **7. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật, huy động sự tham gia đóng góp của toàn xã hội, đảm bảo nguồn kinh phí cho giáo dục, nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực đầu tư**

Phối hợp với các sở, ban ngành và chính quyền địa phương đẩy nhanh tiến độ xây dựng trường lớp theo quy hoạch (có điều chỉnh) được UBND tỉnh phê duyệt.

Tiếp tục bổ sung, hoàn thiện hệ thống thiết bị dạy học, chú trọng thiết bị tiên tiến, hiện đại tại các nhà trường.

Tiếp tục thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục, thu hút các nguồn lực đầu tư

cho giáo dục, tạo mọi điều kiện thuận lợi hướng dẫn về thủ tục, khuyến khích đầu tư xây dựng các trường ngoài công lập (tư thục).

Khuyến khích việc hình thành các quỹ học bổng khuyến học, khuyến tài nhằm giúp học sinh, sinh viên nghèo, khuyết tật, dân tộc thiểu số có điều kiện vươn lên trong học tập.

### 8. Chủ động hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong giáo dục, đào tạo

Tăng cường các hoạt động giao lưu, liên kết và hợp tác về GDĐT. Chủ động hội nhập và nâng cao hiệu quả hợp tác quốc tế trong GDĐT.

Xây dựng kế hoạch triển khai các chương trình tham quan, học tập cho cán bộ quản lý, giáo viên các cấp tại các nước có nền giáo dục tiên tiến.

Tăng cường đội ngũ giáo viên người nước ngoài tham gia giảng dạy tiếng Anh hoặc các môn học bằng tiếng Anh tại các nhà trường; tiếp tục thực hiện giảng dạy các ngoại ngữ 2: Pháp, Nhật, Hàn.

Bồi dưỡng kiến thức về hội nhập trong lĩnh vực GDĐT để cán bộ quản lý, giáo viên, học sinh, sinh viên nhận thức đầy đủ về cơ hội và thách thức, từ đó xác định trách nhiệm trước xu thế phát triển đất nước và khu vực.

Tham mưu ban hành chính sách địa phương hỗ trợ, quản lý việc học tập và rèn luyện của học sinh, sinh viên của tỉnh Bình Dương đang học ở nước ngoài và tại các cơ sở giáo dục, đào tạo có yếu tố nước ngoài tại Việt Nam đối với những ngành, nghề tỉnh đang có nhu cầu hoặc có nhu cầu trong tương lai.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Văn phòng Sở GDĐT là bộ phận Thường trực chịu trách nhiệm tham mưu, tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm việc thực hiện Kế hoạch này và tổng hợp báo cáo lãnh đạo Sở theo quy định; các phòng ban chuyên môn của Sở GDĐT căn cứ Kế hoạch này theo dõi, đôn đốc việc thực hiện của từng cấp học nhằm đạt được mục tiêu của kế hoạch.

Trưởng phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo các cơ sở giáo dục trực thuộc; Hiệu trưởng các trường trung học phổ thông và các đơn vị trực thuộc Sở xây dựng kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện tại đơn vị; tổ chức tổng kết và báo cáo kết quả về Sở GDĐT theo qui định.

Sở GDĐT yêu cầu Trưởng phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ sở giáo dục trực thuộc triển khai thực hiện nghiêm Kế hoạch này.

#### Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Sở GDĐT;
- Các phòng, ban Sở GDĐT;
- Phòng GDĐT các huyện, thị xã, thành phố;
- Các cơ sở giáo dục trực thuộc;
- Lưu: VT, VP, B.60,

